

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HUẾ
TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**

Số: 56/2022/QĐST-DS

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Thành phố Huế, ngày 14 tháng 3 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 04 tháng 3 năm 2022 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Dân sự sơ thẩm thụ lý số: 164/2021/TLST-DS ngày 17 tháng 6 năm 2021.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Nguyễn Trường D, sinh năm: 1973; địa chỉ: Tổ 21, phường H, quận L, thành phố Đà Nẵng.

Bị đơn: Công ty TNHH Một thành viên Xây dựng và Thương mại S, địa chỉ: 197 đường Đ, phường P, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Đoàn Quang S, chức vụ: Giám đốc; địa chỉ liên lạc: Khu đô thị Golden Hills, phường H, quận L, thành phố Đà Nẵng.

Người đại diện theo ủy quyền của bị đơn: Bà Lâm Thị Thu P, sinh năm 1985; chức vụ: Phó giám đốc; địa chỉ liên lạc: Khu đô thị Golden Hills, phường H, quận L, thành phố Đà Nẵng (giấy uỷ quyền số 08/UQGĐ-SP ngày 01/01/2022).

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Bà Lâm Thị Thu P, sinh năm 1985; địa chỉ liên lạc: Khu đô thị Golden Hills, phường H, quận L, thành phố Đà Nẵng.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về số tiền nợ và phương thức trả nợ:

Công ty TNHH Một thành viên Xây dựng và Thương mại S xác nhận hiện còn nợ của ông Nguyễn Trường D số tiền nợ gồm 840.246.912 đồng. Công ty TNHH Một thành viên Xây dựng và Thương mại S có nghĩa vụ trả toàn bộ số tiền cho ông Nguyễn Trường D theo phương thức và thời hạn sau:

- Từ tháng 3/2022 đến tháng 12/2022, Công ty TNHH MTV Xây dựng và thương mại S trả cho ông Nguyễn Trường D số tiền 50.000.000 đồng vào ngày 25 hàng tháng.

- Từ tháng 1/2023 đến tháng 06/2023, Công ty TNHH MTV Xây dựng và

thương mại S trả cho ông Nguyễn Trường D số tiền 50.000.000 đồng vào ngày 25 hàng tháng.

- Vào ngày 25/7/2023, Công ty TNHH MTV Xây dựng và thương mại S trả cho ông Nguyễn Trường D số tiền còn lại gồm 40.246.912 đồng.

Trường hợp Công ty TNHH Một thành viên Xây dựng và Thương mại S vi phạm bất kỳ đợt thanh toán nào thì ông Nguyễn Trường D có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án buộc Công ty TNHH Một thành viên Xây dựng và Thương mại S phải trả toàn bộ số tiền còn lại và lãi suất chậm trả của số tiền còn phải thi hành án kể từ ngày ông Nguyễn Trường D có đơn yêu cầu thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

2.2. Về án phí dân sự sơ thẩm: Gồm 18.603.704 đồng $[36.000.000 \text{ đồng} + (3\% \times 40.246.912 \text{ đồng}) \times 50\%] = 18.603.704 \text{ đồng}$.

Các bên đương sự thoả thuận mỗi bên phải chịu một nửa án phí gồm: 18.603.704 đồng: 2 = 9.301.852 đồng. Công ty TNHH Một thành viên Xây dựng và Thương mại S phải chịu 9.301.852 đồng án phí dân sự sơ thẩm; ông Nguyễn Trường D phải chịu 9.301.852 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Ông Nguyễn Trường D đã nộp số tiền tạm ứng án phí là 22.200.000 đồng theo Biên lai thu số AA/2016/0002628 ngày 17/6/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Huế. Hoàn trả cho ông Nguyễn Trường D 12.898.148 đồng.

3. Quyết định này được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, được bổ sung theo Luật sửa đổi, bổ sung Luật Thi hành án dân sự năm 2014, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự và Điều 7a, 7b Luật sửa đổi, bổ sung Luật Thi hành án dân sự năm 2014, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 luật thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thừa Thiên Huế;
- VKSND thành phố Huế;
- Chi cục THADS TP Huế;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Huế